

Bản án số: 54/2025/HS-ST
Ngày 29-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - LAI CHÂU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương

Các hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Thơm; Bà Lương Thị Diệp

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Duy Thế - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lai Châu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lai Châu tham gia phiên tòa:** Ông Tòng Văn Thức - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2025/TLST - HS ngày 05 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hồ Pàng T**, sinh ngày 15/3/1957 tại huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái (nay là xã Mù Cang Chải, tỉnh Lào Cai). Nơi cư trú: Bản Hua Chít, xã Mù Cang Chải, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Mông; giới T: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Nhà Súa (đã chết) và bà Mùa Thị Vang (đã chết). Bị cáo có vợ Hạng Thị Bình, sinh năm: 1957 và có 08 con, con lớn nhất sinh năm: 1982, con nhỏ nhất, sinh năm: 2004.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 13/5/2025, đến ngày 22/5/2025 bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Tân Uyên thuộc trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Nguyễn Công Hưởng - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu, có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Lò Văn Chượng; sinh năm: 1974 (vắng mặt).
- Anh Lò Văn Sơn; sinh năm: 1982 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do là người nghiện chất ma túy nên đầu tháng 5 năm 2025, tại địa phận xã Mù Cang Chải, tỉnh Lào Cai, Hồ Pàng T đã mua của một người đàn ông không rõ lai lịch 03 gói Heroine với số tiền 100.000 đồng, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Msau khi mua được Heroine, Hồ Pàng T mang về nhà cất giấu dưới đệm ngủ không cho ai biết. Đến sáng ngày 13/5/2025, Hồ Pàng T lấy 01 gói Heroine cho vào mảnh giấy bạc sử dụng bằng hình thức hít. Số Heroine còn lại chưa sử dụng hết, T để trên mặt hòm tôn trong buồng ngủ để khi nào lên cơn nghiện sẽ sử dụng tiếp. Đến khoảng 10 giờ sáng ngày 13/05/2025, khi Hồ Pàng T đang ở nhà thì có Lò Văn Chượng và Lò Văn Sơn đến nhà Hồ Pàng T. Chượng trực tiếp hỏi Tính mua Heroine, Chượng đưa cho T số tiền 100.000 đồng. Nhận tiền Chượng đưa, T đi vào trong buồng ngủ lấy 02 gói Heroine (được gói bằng mảnh ni lon màu trắng) dưới đệm ngủ ra bán cho Chượng. Lúc Chượng, Tính trao đổi mua bán Heroine có Lò Văn Sơn biết chứng kiến. Sau khi bán Heroine cho Lò Văn Chượng, Hồ Pàng T đi ra ngoài trước cửa nhà để rửa chân tay và xem ao cá, còn Chượng và Sơn chia nhau mỗi người 01 gói Heroine và tự ý sử dụng Heroin trong nhà của Hồ Pàng T, T làm việc ở ngoài nhà nên không biết Chượng và Sơn sử dụng ma túy trong nhà mình. Sơn sử dụng hết gói Heroine bằng hình thức hít, Chượng sử dụng bằng hình thức hít hết một nửa gói Heroine, nửa gói Heroine còn lại chưa sử dụng hết, Chượng gói lại mang về đi đến địa phận bản Khi, xã Mường Kim, tỉnh Lai Châu sử dụng bằng hình thức hít thì bị Công an xã Mường Kim, tỉnh Lai Châu lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy hồi 12 giờ 20 phút cùng ngày. Vật chứng thu giữ của Lò Văn Chượng 01 mảnh giấy bạc đã than hóa và 01 bật lửa gas màu đỏ. Sau khi bán Heroine được số tiền 100.000 đồng, Hồ Pàng Tính lấy 20.000 đồng đi tiêu sài cá nhân hết, còn lại 80.000 đồng Tính cất giấu trong túi vải treo trong buồng ngủ.

Căn cứ lời khai của Lò Văn Chượng và Lò Văn Sơn, hồi 14 giờ cùng ngày, Công an tỉnh Lai Châu ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét khẩn cấp đối với Hồ Pàng T, thu giữ trên mặt hòm tôn trong nhà Hồ Pàng T thu giữ 01 gói Heroine có khối lượng 0,02 gam; 01 bộ bàn đèn tự chế để sử dụng thuốc phiện và số tiền 80.000 đồng do bán Heroine mà có.

Tại kết luận giám định số 400 ngày 15/5/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: số chất bột màu trắng thu giữ của Hồ Pàng T có khối lượng 0,02 gam; là ma túy, loại: Heroine.

Bản kết luận giám định số 402/KL-KTHS ngày 15/5/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số tiền 80.000 đồng thu giữ của Hồ Pàng T gửi giám định là tiền thật.

Vật chứng còn lại: Số tiền 80.000 đồng; 01 mảnh giấy bạc đã than hóa; 01 bật lửa gas màu đỏ; 01 bộ bàn đèn tự chế dùng để thuốc phiện; 01 bì niêm phong ban đầu, hiện đang được lưu giữ bảo quản theo quy định.

Bản Cáo trạng số: 39/CT-VKS ngày 05/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lai Châu đã truy tố bị cáo Hồ Pàng T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Sau khi xem xét đánh giá T chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 về sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Hồ Pàng T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, miễn hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người cao tuổi nên đề nghị HĐXX xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đựng 01 mảnh giấy bạc đã than hóa; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 bộ bàn đèn tự chế để sử dụng thuốc phiện. Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 80.000 đồng là tiền bị cáo bán Heroine mà có. Truy thu số tiền 20.000 đồng bị cáo đã mang đi tiêu sái cá nhân hết.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bị cáo đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có tranh luận gì.

Người bào chữa cho bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội, có nhân thân tốt không có tiền án tiền sự, là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 về sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự xem xét giảm nhẹ mức án thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo và miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng. Hội đồng xét xử (HĐXX) xét thấy hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của những người tham gia tố tụng, vì vậy việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng không ảnh hưởng đến việc giải quyết nội dung vụ án. Căn cứ vào Điều 293; Điểm d khoản 2 Điều 308 - Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX quyết định vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Hờ Pàng T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 10 giờ ngày 13/5/2025, tại nhà của Hờ Pàng T ở bản Hua Chít, xã Mường Kim, tỉnh Lai Châu. Có Lò Văn Chượng và Lò Văn Sơn đến nhà T sau đó Chượng đã hỏi mua của T Heroine, Chượng đưa cho T 100.000 đồng, T đưa cho Chượng 02 gói Heroin. Mua được Heroine Chượng cho Sơn 01 gói, sau khi mua được Heroine Chượng và Sơn tự ý sử dụng tại nhà T, Sơn đã sử dụng hết còn Chượng sử dụng một nửa gói còn nửa gói Chượng mang về sử dụng và trên đường về đi đến bản Khi, xã Mường Kim, tỉnh Lai Châu Chượng mang Heroine ra sử dụng và đang sử dụng thì bị Công an xã Mường Kim bắt quả tang và thu giữ vật chứng theo quy định. Hờ Pàng T bị Công an tỉnh Lai Châu giữ người trong trường hợp khẩn cấp, khám xét khẩn cấp, thu giữ số Heroine có khối lượng 0,02 gam và số tiền 80.000 đồng do bán Heroine mà có.

Hội đồng xét xử xét thấy: Hờ Pàng T đã một lần bán trái phép chất ma túy cho Lò Văn Chượng thu lời bất chính 100.000 đồng. Như vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lai Châu truy tố

bị cáo về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, quan điểm về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chế độ thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy, ngoài ra còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe con người. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với T chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[5] Tại phiên tòa người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1, 2 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/20 về sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo và miễn án phí và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Việc đề nghị xem xét giảm nhẹ mức án thấp nhất của khung hình phạt, HĐXX xem xét và đánh giá trên cơ sở hành vi phạm tội của bị cáo và chấp nhận một phần đề nghị của người bào chữa về xem xét hình phạt cũng như miễn án phí và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Vì vậy Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,02 gam Heroin đã gửi giám định không hoàn lại mẫu vật nên HĐXX không xem xét giải quyết. 01 phong bì đựng 01 mảnh giấy bạc đã than hóa; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 bộ bàn đèn tự chế để sử dụng thuốc phiện cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 80.000 đồng là tiền bị cáo bán

Heroine mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Truy thu số tiền 20.000 đồng do bị cáo phạm tội đã mang đi tiêu sài cá nhân hết.

[10] Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi (68 tuổi), nên HĐXX xem xét cho bị cáo được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[12] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc Heroine, bị cáo Hồ Pàng T khai mua từ một người đàn ông không rõ lai lịch nên không có căn cứ để xác minh, điều tra, xử lý.

Đối với hành vi của Hồ Pàng Tính cất giữ 01 gói Heroine có khối lượng 0,02 gam, mục đích để sử dụng. Quá trình điều tra, xác định: Hồ Pàng T không có tiền án, tiền sự về các tội, các hành vi liên quan đến ma túy nên chưa đến mức xử lý hình sự, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu không đề cập xử lý Hồ Pàng Tính về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ.

Sau khi mua được Heroine, Lò Văn Chượng, Lò Văn Sơn đã sử dụng Heroine tại nơi ở thuộc quyền quản lý của Hồ Pàng T nhưng Hồ Pàng T không biết. Do vậy, Cơ quan điều tra không xử lý Hồ Pàng T về tội Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của: Lò Văn Chượng, Lò Văn Sơn, Công an xã Mường Kim đã ra quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 về sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự; Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hồ Pàng T phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hồ Pàng T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo T từ ngày 13/5/2025.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đựng 01 mảnh giấy bạc đã than hóa; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 bộ bàn đèn tự chế để sử dụng thuốc phiện.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 80.000 đồng thu giữ của bị cáo.

Truy thu số tiền 20.000 đồng do bị cáo phạm tội đã mang đi tiêu sài cá nhân hết.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/9/2025 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu với Phòng thi hành án dân sự khu vực 2 - Lai Châu).

4. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND khu vực 2 - Lai Châu;
- Phòng THADS khu vực 2 - Lai Châu;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Lai Châu;
- Phân trại tạm giam Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

